

# HĐT L VN30 – VN30: DUY TRÌ XU HƯỚNG GIẢNG CO MẠNH

MBS Research | BÀN TIN PHÁI SINH | 09/08/2018



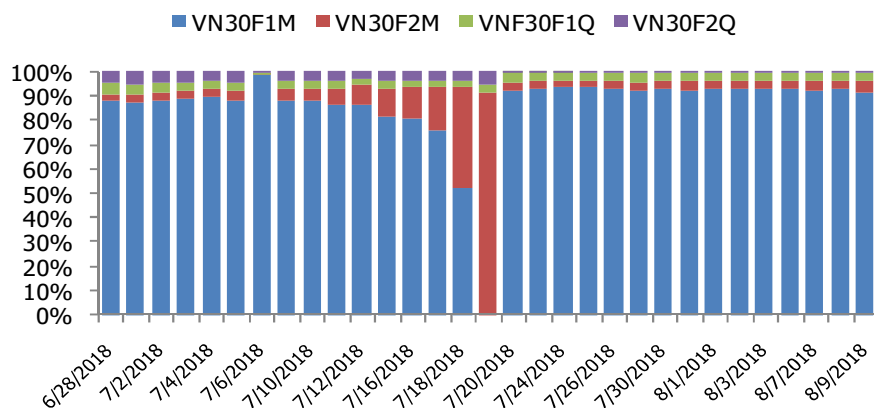
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1808	16/08/2018	7	940.2	4.77
VN30F1809	20/09/2018	42	940.6	9.66
VN30F1812	20/12/2018	133	940.9	23.27
VN30F1903	21/03/2019	224	942.2	36.07

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Dư âm từ phiên tăng tích cực trước đó khiến VN-Index bật tăng ngay khi mở cửa, bất chấp thị trường chứng khoán quốc tế không mấy sáng sủa. Tuy nhiên, đà tăng này cũng không duy trì được lâu khi nhiều mã vốn hóa lớn và bluechips chịu sức ép bán khá mạnh. Diễn biến xấu đã trở nên rõ ràng hơn trong phiên chiều. Áp lực bán tiếp tục gia tăng và tập trung vào các mã trụ, trong khi sức cầu đã chững lại khiến dòng tiền vào thị trường cũng hạn chế hơn. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm nhẹ 2,77 điểm (-0,29%) xuống 963,5 điểm. Thanh khoản của thị trường tăng nhẹ so với phiên giao dịch hôm trước; tổng giá trị khớp lệnh trên 3 sàn đạt gần 4.700 tỷ đồng. Khối ngoại vẫn tiếp tục bán ròng trong phiên hôm nay, nhưng áp lực đã giảm đáng kể với giá trị bán ròng chỉ còn khoảng 37 tỷ đồng. Trong đó, các cổ phiếu bị bán mạnh nhất vẫn là VNM, VIC, NVL.
- Basis của VN30F1808 duy trì trạng thái thu hẹp (-3.71 điểm) cho thấy sự thận trọng của nhà đầu tư vào khả năng vượt đỉnh của thị trường cơ sở trong hiện tại. Trong các phiên tới, khả năng xuất hiện rung lắc trên thị trường cơ sở là khá lớn khi sức ép chốt lời đang duy trì ở nhóm cổ phiếu Large Cap. Do đó, các hoạt động trading trong phiên sẽ tiếp tục chiếm ưu thế. Nhà đầu tư có thể tham khảo các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với VN30F1M tại 936-933-928 điểm, các ngưỡng kháng cự 945-949-953 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index duy trì xu hướng giảm co mạnh ngay dưới vùng đỉnh tháng 07/2018 với thanh khoản cao. Trong phiên cuối tuần, khả năng xuất hiện rung lắc trên thị trường cơ sở là khá lớn khi sức ép chốt lời đang duy trì ở nhóm cổ phiếu Large Cap. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:936 điểm, S2:932 điểm và S3:928 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:946 điểm, R2:949 điểm và R3:953 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra khi VN30 test thành công ngưỡng hỗ trợ 936 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 940-946 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 932 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự mạnh 949 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 935-940 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 953 điểm.

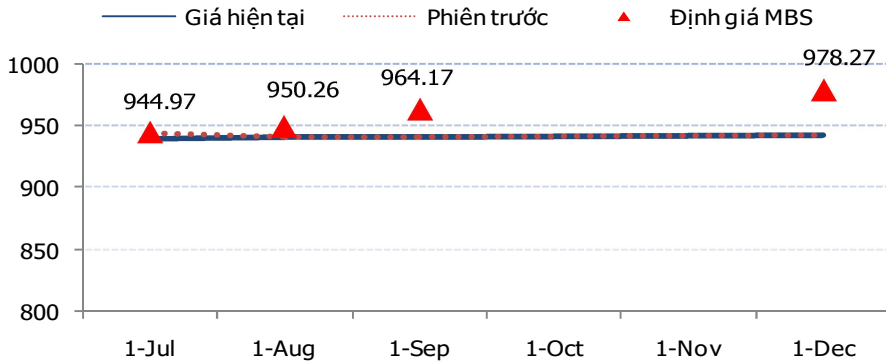
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 950-960 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 936 điểm.

### Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

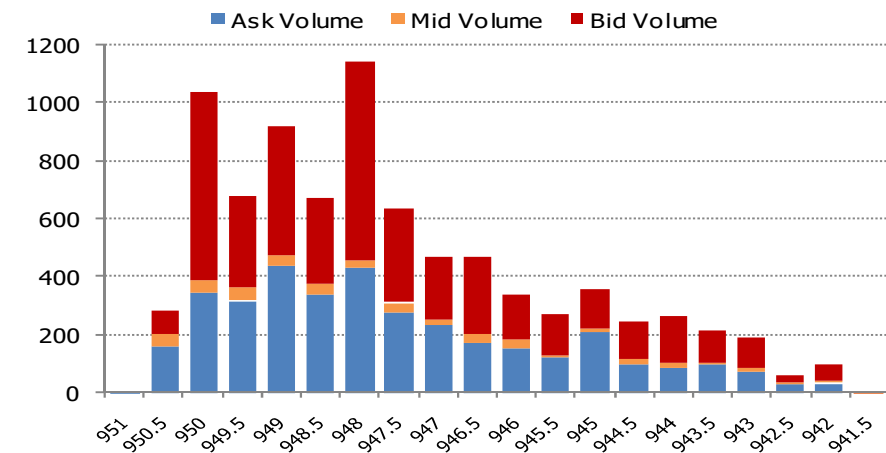
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT TL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT TL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1808	940.2	-0.35	79,080	23.35	16030	-9.22
VN30F1809	940.6	-0.13	513	33.94	757	11.65
VN30F1812	940.9	-0.02	106	20.30	633	-0.78
VN30F1903	942.2	-0.01	84	40.00	118	-10.61
<b>Tổng</b>			<b>79,783</b>	<b>23.34</b>	<b>17,538</b>	<b>-8.21</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1808



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT TL

- Đà tăng từ đầu phiên sáng không thể duy trì đến cuối ngày khiến các mã hợp đồng tương lai đồng loạt đóng cửa trong sắc đỏ. Hợp đồng tháng 8 đóng cửa tại mức 940,2 điểm giảm 0,35% so với phiên liền trước, basis hiện đạt -3,71 điểm. Hợp đồng VN30F1809 giảm 0,13% đạt mức 940,6 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 3,31 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 giảm lần lượt 0,2 và 0,1 điểm xuống 940,9 và 942,2 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -3,01 và -1,71 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh tăng 23,3% đạt 79.783 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó KLGD hợp đồng tháng 8 đạt 19.080 hợp đồng, tăng 23,3%. Giá trị giao dịch toàn thị trường đạt 7.552,9 tỷ đồng, tăng 24,3%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1808 là 944,97 điểm (cao hơn 4,77 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1809 là 950,26 điểm (+9,66 điểm), VN30F1812 là 964,17 điểm (+23,27 điểm) và VN30F1903 là 978,27 điểm (+36,07 điểm).

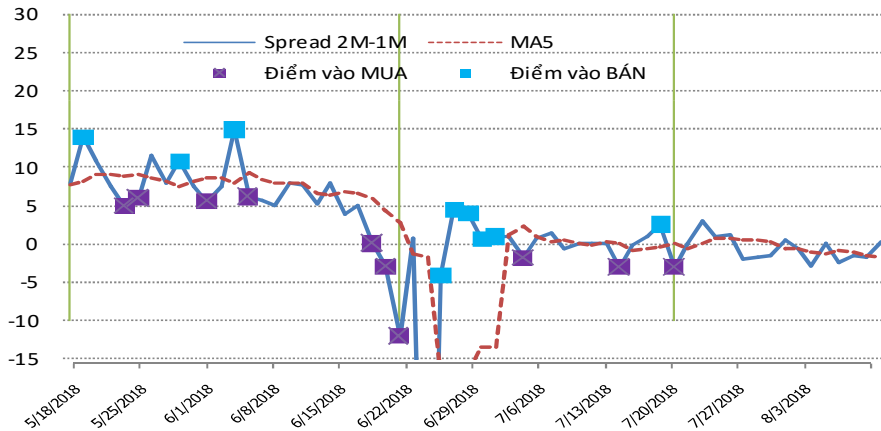
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



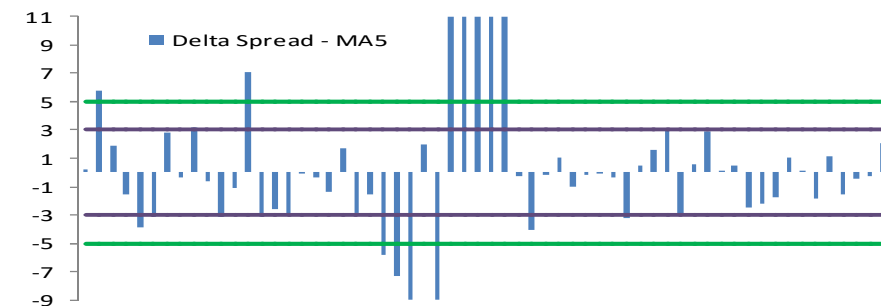
**DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1809 - VN30F1808	0.4	-1.7	2.1	-1.68	2.08
VN30F1812 - VN30F1808	0.7	-2.4	3.1	-1.04	1.74
VN30F1812 - VN30F1809	0.3	-0.7	1	0.64	-0.34
VN30F1903 - VN30F1808	2	-1.2	3.2	1.46	0.54
VN30F1903 - VN30F1809	1.6	0.5	1.1	3.14	-1.54
VN30F1903 - VN30F1812	1.3	1.2	0.1	2.5	-1.2

**DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)**



**CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5**



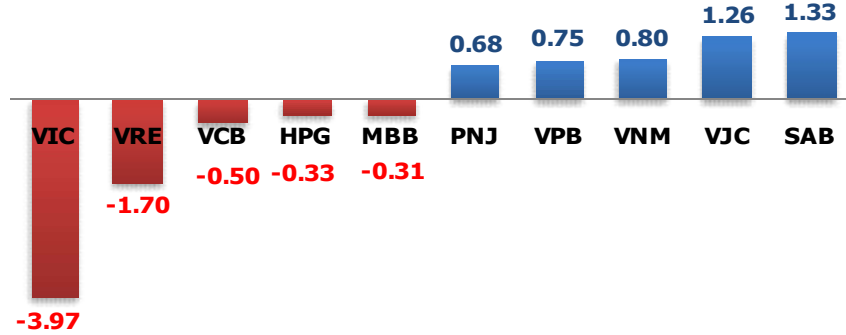
**NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI**

- Tương tự như phiên giao dịch trước, chênh lệch giá các hợp đồng tương lai tiếp tục có những thay đổi không đáng kể (chỉ dao động trong khoảng từ 0 đến 3 điểm). Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, spread hai hợp đồng VN30F1809 và VN30F1808 tăng 2,1 điểm lên 0,4 điểm, trong khi đó, spread hai hợp đồng (VN30F1812-VN30F1809) và spread (VN30F1903 – VN30F1812) lần lượt tăng lên mức 0,3 điểm và 1,3 điểm. Các hợp đồng tiếp tục có diễn biến đồng pha trong phần lớn thời gian phiên giao dịch, khi thị trường HĐTL được dẫn dắt bởi diễn biến của chỉ số cơ sở.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

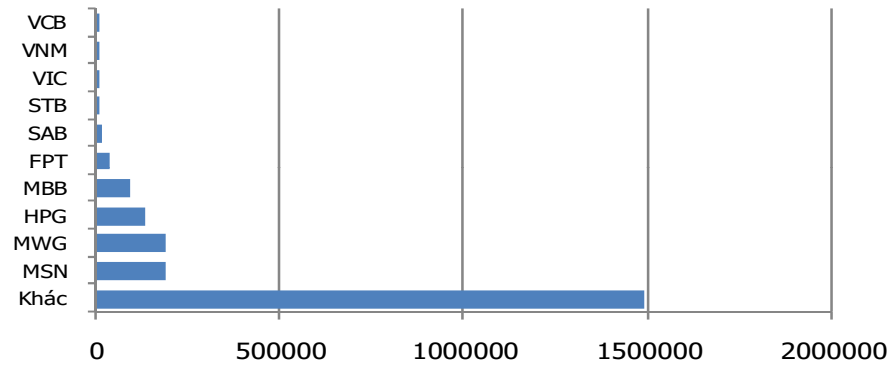
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



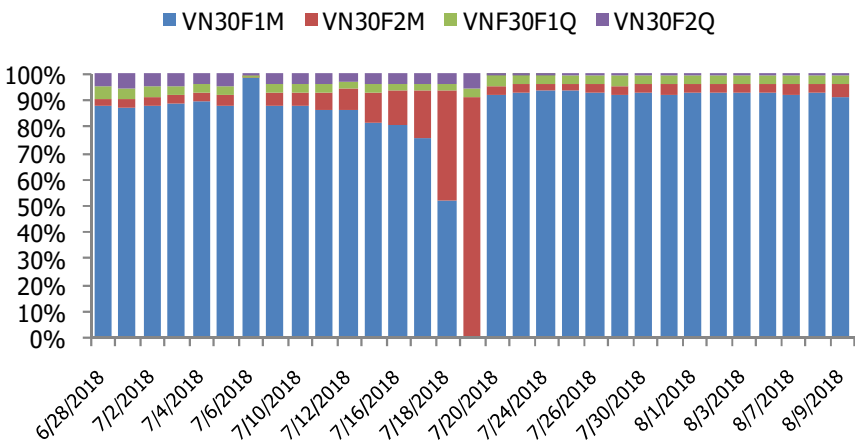
### MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường bước vào phiên giao dịch mới với những diễn biến khởi sắc. Sắc xanh đã bao trùm lên đa số các cổ phiếu vốn hóa lớn trên thị trường. Vai trò dẫn dắt thị trường hôm nay không thuộc về nhóm cổ phiếu dầu khí hay ngân hàng như thời gian gần đây mà thuộc về các cổ phiếu đơn lẻ. SAB, VNM, VJC là những bluechips đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của VN30. Ở chiều ngược lại, VIC là cổ phiếu ảnh hưởng tiêu cực nhất tới chỉ số. Bước sáng phiên chiều, lực bán càng được đẩy mạnh ở những cổ phiếu tăng mạnh trong thời gian qua như nhóm dầu khí hay nhóm ngân hàng đẩy VN30 về mức thấp nhất trong ngày.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 1,98 điểm (-0,21%) xuống 945,89 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 16 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 60,49 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.307 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 36,27 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VNM (-48 tỷ), VIC (-46,5 tỷ), NVL (-25 tỷ), VHM (-25 tỷ), PVD (-17,6 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như VCB (+54 tỷ), MSN (+25 tỷ), DXG (+24,5 tỷ), GAS (+24 tỷ), BID (+11,3 tỷ),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	963.50	- 0.29	17.34	- 2.11
Dow Jones	25,509.23	- 0.29	18.27	3.50
S&P 500	2,853.58	- 0.14	20.79	6.89
Nikkei 225	22,598.39	- 0.20	16.30	- 0.73
Shanghai	2,794.38	1.83	13.57	- 15.51
DAX	12,676.11	0.34	14.19	- 2.15
Vàng	1,220.80	0.07	-	- 6.80
Dầu WTI	66.66	- 0.22	-	10.76

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Ba - 07/08/2018</b>			
[EU] Tăng trưởng SX công nghiệp Đức T.6	2.4%	-0.5%	-0.9%
[TQ] Cán cân thương mại T.7	262 tỷ NDT	229 tỷ NDT	177 tỷ NDT
<b>Thứ Tư - 08/08/2018</b>			
[US] Dự trữ dầu thô tuần	3.8 triệu thùng	-2.8 triệu thùng	-1.4 triệu thùng
[TQ] CPI T.7	1.9%	2.0%	2.1%
[TQ] PPI T.7	4.7%	4.4%	4.6%
<b>Thứ Năm - 09/08/2018</b>			
[US] PPI T.7	0.3%	0.2%	0.0%
[US] Đơn thất nghiệp mới	218.000	220.000	213.000
[JPY] Tăng trưởng GDP Q.2 (Prelim)	-0.2%	0.3%	0.5%

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ kéo dài đà giảm sang phiên thứ hai trong bối cảnh dòng cổ phiếu công nghiệp và tài chính bị chốt lời mạnh. Chỉ số S&P500 quay đầu giảm điểm trong 15 phút cuối của phiên giao dịch, xuống mức dưới trung bình 30 ngày. Chỉ số Nasdaq đánh mất toàn bộ mức tăng trong phiên, đóng cửa thay đổi không đáng kể so với phiên trước. Lợi suất trái phiếu kỳ hạn 10 năm của Mỹ giảm xuống 2,92% sau khi số liệu công bố cho thấy giá nhà sản xuất tháng 7 bị trì trệ. Đồng bạc xanh mạnh lên, trong khi các tiền tệ trên các thị trường mới nổi suy yếu trong phiên thứ hai liên tiếp.
- Căng thẳng địa chính trị giữa Hoa Kỳ và các quốc gia khác đang bao phủ lên các thị trường một sắc thái mới. Đồng rúp giảm xuống mức thấp nhất trong hai năm sau khi Mỹ công bố các biện pháp trừng phạt mới đối với Nga. Đồng lira của Thổ Nhĩ Kỳ rơi xuống mức sâu kỷ lục trong khi lợi suất trái phiếu leo cao bởi những căng thẳng ngoại giao với Mỹ.
- Dầu WTI tiếp tục giảm giá, hiện đang được giao dịch ở mức 66,6 USD/thùng. Giá vàng thay đổi không đáng kể, neo ở mức 1.220,8 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- VIC là cổ phiếu tác động lớn nhất vào việc đẩy VN30 đảo chiều giảm điểm. VIC chốt phiên giao dịch giảm sâu 4,2% xuống 104.200 đồng/CP và khớp lệnh 2,8 triệu cổ phiếu, khối ngoại tiếp tục bán ròng 46,5 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Đây là phiên giảm giá thứ 3 liên tiếp sau khi chạm vùng đỉnh cũ được thiết lập vào 10/04/2018. Về mặt kỹ thuật, đường giá xuyên xuống dưới đường MA20 ngày và các chỉ báo kỹ thuật như MACD, Stoch RSI đều cho tín hiệu bán mạnh nên xu hướng giảm sẽ tiếp tục duy trì trong thời gian tới. Hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 95.000-100.000, kháng cự vùng 110.000-115.000 đồng/cp.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.41	54,300	-0.55	3.90%	6.11	-0.02	9.85	1.75
CII	Construction & Materials	0.88	26,000	-1.14	2.33%	7.27	-0.10	21.53	1.30
CTD	Construction & Materials	1.23	157,000	1.82	4.28%	37.96	0.21	7.75	1.60
CTG	Banks	1.64	24,050	0.42	2.29%	171.15	0.06	11.44	1.36
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.84	100,400	-1.57	2.90%	39.11	-0.13	23.11	4.71
DPM	Chemicals	0.52	18,100	-1.09	1.10%	8.65	-0.05	12.69	0.88
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.84	42,800	0.71	1.53%	52.93	0.25	8.62	2.19
GAS	Oil & Gas Producers	1.72	98,200	0.20	2.50%	55.93	0.03	19.07	4.27
GMD	Industrial Transportation	0.76	26,300	3.54	4.31%	44.94	0.25	4.54	1.33
HPG	General Industrials	8.51	36,550	-0.41	1.92%	169.10	-0.33	9.20	2.26
HSG	Industrial Metals & Mining	0.47	10,350	0.00	1.94%	24.09	0.00	5.56	0.76
KDC	Food Producers	0.75	33,300	2.78	2.44%	2.41	-0.15	22.20	1.08
MBB	Banks	5.02	23,150	-0.64	2.81%	156.98	-0.31	11.97	1.70
MSN	Financial Services	6.92	89,900	-0.11	2.25%	29.95	-0.07	26.08	6.34
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.39	114,400	0.44	1.41%	49.35	0.18	14.54	5.09
NVL	Real Estate Investment & Services	3.66	63,000	0.16	3.77%	41.06	0.05	24.86	4.10
PLX	Oil & Gas Producers	1.33	62,900	-0.16	3.71%	53.53	-0.02	21.54	3.42
PNJ	General Retailers	1.99	96,000	3.78	3.55%	58.90	0.68	19.71	4.87
REE	Industrial Engineering	1.06	33,900	-1.74	2.65%	12.28	-0.18	7.36	1.33
ROS	Construction & Materials	1.06	41,000	-0.73	2.22%	43.94	-0.07	29.70	4.08
SAB	Beverages	3.65	208,000	4.00	4.52%	27.71	1.33	28.78	9.21
SBT	Food Producers	0.80	16,000	-1.84	3.13%	39.06	-0.14	15.24	1.24
SSI	Financial Services	1.62	29,600	0.17	2.70%	128.39	0.03	11.38	1.66
STB	Banks	3.54	11,300	-0.44	4.02%	91.81	-0.15	14.90	0.86
VCB	Banks	4.03	61,300	-1.29	2.28%	155.57	-0.50	19.52	3.77
VIC	Real Estate Investment & Services	9.52	104,200	-4.23	4.52%	297.99	-3.97	69.01	9.39
VJC	Travel & Leisure	7.43	150,200	1.83	1.96%	123.04	1.26	15.87	7.68
VNM	Food Producers	8.88	157,000	0.96	2.44%	121.60	0.80	25.83	8.75
VPB	Banks	7.14	26,900	1.13	2.43%	198.10	0.75	10.10	2.32
VRE	General Retailers	6.41	41,000	-2.73	3.92%	57.63	-1.70	51.83	2.99

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**  
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

<b>Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018</b>	<b>69</b>
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	- AT0: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b> 20.000 hợp đồng <b>NĐT tổ chức</b> 10.000 hợp đồng <b>NĐT cá nhân</b> 5.000 hợp đồng
	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b> Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80% <b>Mức độ 2</b> Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90% <b>Mức độ 3</b> Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>